

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO NHANH
Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 22/12/2021

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Trong ngày đã xét nghiệm **8.021 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 3.614 người với 2.594 mẫu (2.312 mẫu đơn, 282 mẫu gộp), còn 572 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 4.407 người với 4.280 mẫu (4.067 mẫu đơn, 213 gộp).

1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **784 ca mắc mới** trong ngày (giảm 04 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 526 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 39 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 126 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 93 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 40 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 744 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 152 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 477 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 39 người.

- Dưới 12 tuổi: 116 người.

1.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 05 ca¹ (không thay đổi so với hôm qua).

- 265 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

¹ 02 ca An Giang; 01 ca Bạc Liêu; 01 ca Hậu Giang; 01 ca Tây Ninh.

- 247 ca trong khu phong tỏa.
- 267 ca trong cộng đồng, cụ thể:
 - + Huyện Tam Nông: 82 ca².
 - + Huyện Lai Vung: 45 ca³.
 - + TP Sa Đéc: 35 ca⁴.
 - + Huyện Tân Hồng: 23 ca⁵.
 - + Huyện Châu Thành: 21 ca⁶.
 - + TP Cao Lãnh: 20 ca⁷.
 - + Huyện Cao Lãnh: 18 ca⁸.
 - + Huyện Lấp Vò: 17 ca⁹.
 - + Huyện Tháp Mười: 04 ca¹⁰.

² 01 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 2, 03 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, 04 ca Khóm 5, thị trấn Tràm Chim; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 3, xã An Hòa; 01 ca ấp An Bình, 01 ca ấp An Phú, 01 ca ấp An Thịnh, 02 ca ấp Phú Lợi, 02 ca ấp Phú Thọ, xã An Long; 02 ca Ấp 4, xã Hòa Bình; 09 ca Ấp A, 09 ca ấp Tân Cường, xã Phú Cường; 03 ca Ấp K8, 01 ca ấp Phú Xuân, xã Phú Đức; 16 ca Ấp K10, 02 ca Ấp K11, 02 ca Ấp K12, 01 ca ấp Phú Nông, 03 ca ấp Hiệp Bình, xã Phú Hiệp; 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 3, 02 ca ấp Phú An, xã Phú Ninh; 01 ca ấp Long Phú A, 01 ca ấp Tân Định, xã Phú Thành A; 04 ca ấp A, 01 ca ấp Long An B, 01 ca ấp Long Phú, xã Phú Thọ; 01 ca ấp Cà Dâm, xã Tân Công Sính.

³ 03 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 4, 02 ca Khóm 5, thị trấn Lai Vung; 02 ca ấp Tân Thành, xã Hòa Thành; 01 ca ấp Tân Hưng, 02 ca ấp Tân Lợi, 01 ca ấp Tân Quới, xã Phong Hòa; 03 ca ấp Hậu Thành, 01 ca ấp Tân Lộc A, 03 ca ấp Tân Lộc B, xã Tân Dương; 01 ca ấp Hòa Định, 01 ca ấp Hòa Tân, xã Tân Hòa; 01 ca ấp Tân Quý, xã Tân Phước; 01 ca ấp Tân An, 01 ca ấp Tân Bình, 02 ca ấp Tân Lộc, xã Tân Thành; 13 ca ấp Hòa Định, 03 ca ấp Thới Hòa, 01 ca ấp Hòa Khánh, xã Vĩnh Thới.

⁴ 01 ca Khóm 2, Phường 1; 02 ca khóm Hòa Khánh, Phường 2; 01 ca Khóm 1, Phường 3; 02 ca ấp Tân An, phường An Hòa; 01 ca khóm Tân Huệ, 02 ca khóm Tân Mỹ, phường Tân Quy Đông; 01 ca ấp Tân Lợi, 03 ca ấp Tân Thành, phường Tân Quy Tây; 01 ca ấp Đông Huệ, 01 ca ấp Đông Khánh, 02 ca ấp Đông Quới, 06 ca ấp Khánh Hòa, 01 ca ấp Khánh Nghĩa, 01 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông; 01 ca ấp Phú Hòa, 04 ca ấp Phú Long, 03 ca ấp Phú Thành, 02 ca ấp Phú Thuận, xã Tân Phú Đông.

⁵ 05 ca Khóm 1, 03 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, thị trấn Sa Rài; 04 ca ấp An Lộc, 01 ca ấp An Thọ, xã An Phước; 01 ca ấp Công Tạo, xã Bình Phú; 01 ca ấp Rọc Muống, 01 ca ấp Thống Nhất 2, xã Tân Công Chí; 02 ca ấp Dinh Bà, xã Tân Hộ Cơ; 01 ca ấp Thi Sơn, 01 ca ấp Tham Bua, xã Tân Thành A; 01 ca Ấp 1, xã Tân Thành B; 01 ca ấp Chòi Mòi, xã Thông Bình.

⁶ 01 ca khóm Phú Hòa, thị trấn Cái Tàu Hạ; 01 ca ấp An Thuận, 02 ca ấp Tân Thanh, xã An Hiệp; 01 ca ấp An Ninh, xã An Khánh; 02 ca ấp Hòa An, 01 ca ấp Hòa Hưng, xã Hòa Tân; 02 ca ấp Phú Bình, xã Phú Hữu; 02 ca ấp Tân Hòa, xã Tân Phú; 01 ca ấp Tân Lập, 01 ca ấp Tân Lợi, 02 ca ấp Tân Mỹ, 04 ca ấp Tân Phú, 01 ca ấp Tân Quới, xã Tân Phú Trung.

⁷ 01 ca Khóm 1, Phường 1; 02 ca Khóm 3, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Hưng, 01 ca khóm Mỹ Phước, 01 ca khóm Mỹ Long, Phường 3; 01 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, Phường 4; 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, 01 ca Khóm 5, Phường 6; 01 ca khóm Mỹ Trung, phường Mỹ Phú; 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Tân; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Trà; 01 ca ấp Tân Hùng, xã Tân Thuận Tây.

⁸ 01 ca khóm Mỹ Phú Đất Liền, 01 ca khóm Mỹ Tây, 01 ca khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ; 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 3, xã Bình Hàng Tây; 01 ca Ấp 3, xã Bình Hàng Trung; 01 ca ấp Bình Hòa, 01 ca ấp Bình Hưng, 01 ca ấp Bình Mỹ B, xã Bình Thạnh; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Hiệp; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Long; 02 ca ấp Mỹ Đông Ba, xã Mỹ Thọ; 03 ca ấp Mỹ Thới, xã Mỹ Xương.

⁹ 01 ca khóm Bình Hòa, 03 ca khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò; 02 ca ấp Bình An, xã Bình Thành; 03 ca ấp Bình Hiệp A, 02 ca ấp Bình Thạnh, 01 ca ấp Bình Trung, xã Bình Thạnh Trung; 01 ca ấp An Bình, xã Định Yên; 01 ca ấp Hưng Lợi Tây, xã Long Hưng B; 02 ca ấp Vĩnh Bình A, 01 ca ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh.

¹⁰ 01 ca Ấp 2, xã Đốc Binh Kiều; 02 ca Ấp 1, xã Hưng Thạnh; 01 ca Ấp 3, xã Tân Kiều.

+ TP Hồng Ngự: 02 ca¹¹.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 289 trường hợp.

- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 1.368 người (giảm 163 trường hợp với hôm qua).

- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 4.748 người (tăng 1327 trường hợp so với hôm qua).

- Tổng số đang quản lý: 19.311 người (giảm 3.380 trường hợp so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 2).

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở

+ Công suất tối đa: 3.352 giường

+ Số đã bố trí: 1.624 giường.

+ Số hiện còn: 1.728 giường.

- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 68 cơ sở.

+ Công suất tối đa: 5.152 giường.

+ Số đã bố trí: 1.431 giường.

+ Số hiện còn: 3.721 giường.

- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 06 khu.

+ Công suất tối đa: 474 giường.

+ Số đã bố trí: 80¹² người.

+ Số hiện còn: 394 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

4. Kết quả điều trị

¹¹ 01 ca khóm An Lộc, phường An Bình A; 01 ca khóm An Thạnh B, phường An Lộc.

¹² F1: 72 người; người về từ vùng dịch: 8 người.

4.1. Tổng số ca dương tính 38.034 ca (trong đó, có 1.817 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 10.192 ca (tăng 132 ca so với hôm qua).

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 9.742 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 200 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 165 ca (giảm 10 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 85 ca (tăng 10 so với ngày hôm qua).

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 6.675 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 1.431 ca.
- Các cơ sở điều trị: 1.624 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 462 ca.

4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 640 ca trong ngày (giảm 19 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 27.376 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong: ghi nhận 12 ca trong ngày (tăng 03 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 457 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 18.615 liều trong đó:

- 89 liều vắc xin Vero Cell.
- 2.854 liều vắc xin AstraZeneca.
- 15.672 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 6.394 liều tiêm cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 22/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.354.664 liều (tiêm mũi 1: 1.236.892 liều, đạt 99,34% dân số Tỉnh¹³; tiêm mũi 2: 1.105.431.455 liều, đạt 88,78% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 6.055 liều, đạt 0,49% dân số Tỉnh).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 261.591 liều (tiêm mũi 1: 155.895 liều, đạt 97,45% dân số Tỉnh¹⁴; tiêm mũi 2: 105.696 liều, đạt 66,07% dân số Tỉnh).

¹³ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁵

6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

6.1.1. Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh: Cấp 2.

6.1.2. Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố

- Cấp độ 3: TP. Sa Đéc, các huyện: Lai Vung, Tháp Mười, Tân Hồng.
- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh, các huyện: Châu Thành, Tam Nông, Thanh Bình, Lấp Vò, Cao Lãnh.
- Cấp độ 1: TP. Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 18¹⁶/143 xã, phường, thị trấn (tăng 04 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: 85/143 xã, phường, thị trấn (tăng 04 so với hôm qua)
- Cấp 3: 40¹⁷/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)
- Cấp 4: 00/143 xã, phường, thị trấn (không thay đổi so với hôm qua)

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 208/698 khóm, ấp (tăng 24 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 308/698 khóm, ấp (giảm 24 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 161/698 khóm, ấp (tăng 01 ko với hôm qua)

¹⁴ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

¹⁵ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

¹⁶ Huyện Tam Nông: (01) xã Hòa Bình

Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh

Huyện Lấp Vò: (09 xã) Bình Thành, Bình Thạnh Trung, Hội An Đông, Mỹ An Hưng A, Tân Mỹ, Long Hưng B, Vĩnh Thạnh, Định An và Định Yên

TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) phường 3, phường 11 và xã Tân Thuận Tây

Huyện Châu Thành (01): xã An Khánh

¹⁷ Huyện Tân Hồng: (05 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Tân Phước và An Phước

Huyện Lai Vung: (06 xã) Tân Dương, Long Thắng, Tân Phước, Tân Thành, Phong Hòa và Định Hoà

Huyện Châu Thành: (03 xã, thị trấn) thị trấn Cái Tàu Hạ, An Phú Thuận và Tân Phú Trung

Huyện Tam Nông: (05 xã, thị trấn) Phú Cường, Tân Công Sinh, Phú Đức, Phú Hiệp và thị trấn Tràm Chim

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ

Huyện Tháp Mười: (10 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Mỹ An, Trường Xuân, Mỹ Đông, Láng Biền, Thanh Mỹ, Đốc Bình Kiều, Phú Điền, Tân Kiều và Mỹ Hòa

Huyện Thanh Bình: (04 xã, thị trấn) Thị trấn Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành

Thành phố Sa Đéc: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, phường Tân Quy Đông, An Hòa và xã Tân Phú Đông

TP Cao Lãnh: (01) Phường 6

- Cấp 4: Có 21/698 xóm, ấp (giảm 01 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/xóm)

- Số phát sinh trong ngày: 03 khu vực.

- Số đã kết thúc trong ngày: 02 khu vực.

- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 113 khu vực (tăng 01 so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 22/12/2021, 12 huyện, thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 558/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 318 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt, với 53.627 lao động (giảm 64 công nhân so với hôm qua).

+ 240 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 177 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 5 chợ tạm ngưng hoạt động.

9. Thông tin chỉ đạo, điều hành

- Bộ Y tế ban hành Công điện để tiếp tục triển khai các giải pháp giảm tử vong do Covid-19.

- Ủy ban nhân dân Tỉnh thống nhất về chủ trương:

+ Kéo dài thời gian thực hiện thủ tục chi chính sách hỗ trợ đối với 04 nhóm đối tượng có hoàn cảnh thật sự khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh được quy định tại Quyết định số 1277/QĐ-UBND-HC ngày 29/8/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh. Thời gian thực hiện hoàn thành đến hết tháng 12 năm 2021.

+ Sử dụng kết quả test nhanh dương tính với SARS-CoV-2 là tiêu chí đưa vào quản lý, theo dõi người nhiễm SARS-CoV-2, F1 tại nhà, nơi lưu trú.

10. Các hoạt động khác

- Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dư luận

+ Dư luận đồng tình cao với chủ trương của Sở Giao thông vận tải cho phép các đơn vị vận tải và tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh Đồng Tháp - Bình Dương, Đồng Tháp - Bến Tre được bổ sung hoạt động từ ngày 22/12.

+ Người dân đánh giá cao công tác chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của Ban Chỉ đạo Tỉnh, kịp thời đưa ra điều chỉnh cấp độ dịch các huyện, thành phố trên địa bàn Tỉnh, trong đó áp dụng các biện pháp hành chính trong phòng, chống dịch Covid-19 ở cấp độ 1 (nguy cơ thấp) đối với thành phố Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự. Áp dụng các biện pháp hành chính trong phòng, chống dịch Covid-19 ở cấp độ 2 (nguy cơ trung bình) đối với thành phố Cao Lãnh; các huyện: Châu Thành, Tam Nông, Thanh Bình, Lấp Vò và Cao Lãnh. Áp dụng các biện pháp hành chính trong phòng, chống dịch Covid-19 ở cấp độ 3 (nguy cơ cao) đối với thành phố Sa Đéc; các huyện: Lai Vung, Tháp Mười và Tân Hồng.

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 16/43 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vacxin phòng COVID-19, có 02 ý kiến, 14 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCD;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh